

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THUẬN HÓA
THÀNH PHỐ HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2025/HS-ST**
Ngày: 17-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THUẬN HÓA, THÀNH PHỐ HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Phương Nam và bà Đoàn Thị Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Minh Anh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Thuận Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức Nhã, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thuận Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2025/TLST-HS ngày 04/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2025/QĐXXST-HS ngày 04/4/2025, đối với bị cáo:

- Cao Đăng V, tên gọi khác: Nguyễn Văn V, L, sinh ngày 02/12/1980, tại thành phố Huế; nơi cư trú: Tổ 4, thôn T, xã L, huyện Phú L, thành phố Huế; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị Mỹ K, sinh năm 1954; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ con: Chưa có;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 08 tiền án: Năm 2000, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 50/2000/HSST ngày 25/08/2000); năm 2001, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 108/2001/HSST ngày 17/12/2001); năm 2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 100/2003/HSST ngày 30/10/2003); năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 19/2006/HSST ngày 21/7/2006); năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 165/2009/HSST ngày 28/9/2009); năm 2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 30/2013/HSST ngày 17/7/2013); năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành

phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 166/2018/HSST ngày 18/9/2018); năm 2022, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 09/2022/HSST ngày 18/3/2022). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/7/2024;

Về nhân thân: Từ năm 1996 đến năm 1998, đi giáo dục tại Trường giáo dưỡng số 3 - Bộ Công an; năm 2012, bị Công an xã V, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Quyết định số 01/QĐ-CA ngày 20/12/2012); năm 2013, bị Công an xã L, huyện Phú L, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Quyết định số 01/2013/QĐXPVPHC ngày 15/01/2013);

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/12/2024 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số 6/9/281 đường C, phường G, quận Phú X, thành phố Huế. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Nguyễn Thị Khánh V, sinh năm 2004; nơi cư trú: Số 6/9/281 đường C, phường G, quận Phú X, thành phố Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 09/11/2024, ông Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75AF-158.98 (chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Khánh V, sinh năm 2004, con gái ông T) đi đến phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường P, quận Thuận H, thành phố Huế). Ông T dựng xe mô tô bên vỉa hè, trước địa chỉ nhà số 254 đường P, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường P, quận Thuận H, thành phố Huế) để phụ con gái bán hàng.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Cao Đăng V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75G1-341.21 đi ngang qua, phát hiện xe mô tô của anh T không có ai trông giữ nên V dừng xe, rồi đi bộ đến chỗ xe mô tô biển kiểm soát 75AF-158.98 đang dựng, dùng tay bấm nút khóa cốp xe mô tô với mục đích mở cốp xe lấy trộm tài sản để bán tiêu xài cá nhân thì đèn báo động của xe mô tô bật lên nên bị anh Nguyễn Văn T phát hiện và báo Cơ quan Công an đến giải quyết. Qua kiểm tra, trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 75AF-158.98 có 01 (một) áo đi mưa, chất liệu nilong màu cam, đã qua sử dụng.

** Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) áo đi mưa, màu vàng cam, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda SH Mode màu xám, biển số 75AF-158.98, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha NVX, màu xám đen cam, biển kiểm soát 75G1-341.21, đã qua sử dụng;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 75G1-341.21, mang tên Cao Đăng V.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 6913/KL-HĐĐGTS ngày 17/12/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là quận Thuận Hóa, thành phố Huế), kết luận: 01 (một) áo đi mưa, chất liệu nilong màu cam đã qua sử dụng có trị giá là 5.000đ (năm nghìn đồng).

** Về xử lý vật chứng:*

Ngày 17/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thuận Hóa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) áo đi mưa, màu vàng cam, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe mô tô Honda SH Mode màu xám, biển số 75AF-158.98, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp. Các chủ sở hữu hợp pháp đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số: 71/CT-VKSTH ngày 04 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa truy tố bị cáo Cao Đăng V về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Cao Đăng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Đăng V từ 06 đến 09 tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 28/12/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha NVX, màu xám đen cam, biển kiểm soát 75G1-341.21 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 75G1-341.21; đây là phương tiện đi lại và giấy tờ chứng minh về quyền sở hữu, bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Cao Đăng V.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Cao Đăng V thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Sau phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không bào chữa, tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi đã thực hiện, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Đăng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 09/11/2024, tại trước nhà số 254 đường P, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường P, quận Thuận H, thành phố Huế), bị cáo Cao Đăng V có hành vi lén lút mở cốp xe mô tô hiệu Honda SH Mode màu xám, biển số 75AF-158.98 của ông Nguyễn Văn T để chiếm đoạt tài sản với trị giá tài sản bị thiệt hại là 5.000đ (năm nghìn đồng). Mặc dù, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đang có 08 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo Cao Đăng V phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trên của mình.

Hành vi của bị cáo Cao Đăng V là đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa truy tố bị cáo Cao Đăng V là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Cao Đăng V không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Cao Đăng V có nhân thân xấu, đã từng bị đưa đi trường giáo dưỡng và nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Hành vi của bị cáo Cao Đăng V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quan hệ sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật; bị cáo đã nhiều lần bị xét xử, kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để răn đe bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha NVX, màu xám đen cam, biển kiểm soát 75G1-341.21, đã qua sử dụng, đứng tên chủ xe là Cao Đăng V và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm

soát 75G1-341.21, mang tên Cao Đăng V; đây là phương tiện đi lại, kèm giấy tờ chứng minh về quyền sở hữu, bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Cao Đăng V.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Đăng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Cao Đăng V 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 28/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trả lại cho bị cáo Cao Đăng V: 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA NVX, màu xám - đen - cam, biển kiểm soát 75G1-341.21, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 75G1-341.21, mang tên Cao Đăng V.

(Vật chứng trên có đặc điểm được xác định theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/3/2025, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thuận H, thành phố Huế).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Cao Đăng V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp thành phố Huế;
- Phòng PV 06 CA thành phố Huế;
- VKSND quận Thuận Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Huế;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS quận Thuận H;
- Bị cáo; bị hại; người CQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hiếu